

MÃ ĐỀ THI: 604

Đề thi gồm 4 trang, 40 câu trắc nghiệm

Câu 1: Mục tiêu cuộc đấu tranh của các nước Mĩlatinh là:

- A. Xóa bỏ chế độ phong kiến. B. Xóa bỏ chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
C. Xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. D. Xóa bỏ chủ nghĩa thực dân kiểu mới.

Câu 2: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm tất yếu của sự kết hợp những yếu tố nào?

- A. Phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác - Lênin.
B. Phong trào yêu nước, phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác - Lênin .
C. Phong trào yêu nước và phong trào công nhân.
D. Phong trào công nhân, phong trào yêu nước và đoàn kết quốc tế.

Câu 3: Cuốn Đường Kách mệnh gồm những nội dung chủ yếu là:

- A. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại Quảng Châu.
B. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại Pháp.
C. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc và những năm hoạt động ở nước ngoài Trung Quốc.
D. Những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc và những năm hoạt động ở nước ngoài.

Câu 4: Sau đại chiến II, Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính:

- A. Đứng thứ hai thế giới sau Liên Xô. B. Đứng thứ 3 thế giới sau Nhật và Tây Âu.
C. Lớn nhất Châu Mĩ. D. Duy nhất của thế giới.

Câu 5: Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc vào ngày:

- A. 12/1985. B. 6/1986. C. 5/1978. D. 9/1977.

Câu 6: Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam là một trong những nguyên nhân bùng nổ:

- A. Phong trào cách mạng Ăng gô la. B. Cách mạng CuBa.
C. Cuộc chính biến Ai Cập 1952. D. Cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp

của An giê ri.

Câu 7: Phong trào 1930 - 1931 để lại những bài học kinh nghiệm gì?

- A. Về công tác xây dựng mối liên minh công nông. B. Về công tác tư tưởng, tổ chức.
C. Về công tác lãnh đạo quần chúng. D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 8: Điểm nào trong luận cương chính trị tháng 10/1930 thể hiện sự nóng vội của đảng?

- A. Không đưa mâu thuẫn dân tộc lên hàng đầu.
B. Làm cách mạng tư sản dân quyền sau đó tiến thẳng lên xã hội chủ nghĩa.
C. Không xác định hết khả năng cách mạng của các giai cấp.
D. Làm cách mạng tư sản dân quyền sau chuyển thẳng lên chủ nghĩa tư bản.

Câu 9: Bản chất của toàn cầu hóa là:

- A. Sự phát triển và tác động của to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
B. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.
C. Sự tác động và phụ thuộc lẫn nhau của các quốc gia dân tộc trên thế giới.
D. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.

Câu 10: Mục đích đấu tranh của giai cấp tiểu tư sản có gì khác với giai cấp tư sản trong giai đoạn 1919 - 1925.

- A. Đòi các quyền lợi kinh tế. B. Đòi tự do, dân chủ và tăng lương.
C. Đòi các quyền tự do, dân chủ. D. Đòi tăng lương, giảm giờ làm.

Câu 11: Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật nhằm mục đích:

- A. Để Nhật thực hiện chính sách hòa bình dân chủ.
B. Hình thành một liên minh Mĩ - Nhật chống lại các nước xã hội chủ nghĩa và cách mạng ở Viễn Đông.
C. Nhật muốn lợi dụng vốn, kĩ thuật của Mĩ để phát triển kinh tế.
D. Nhật trở thành một căn cứ quân sự chiến lược.

- Câu 12:** Sau cuộc nổi dậy tháng 8/1945, nước Lào tuyên bố độc lập ngày tháng năm nào?
A. 12/10/1945. **B.** 12/10/1954. **C.** 19/12/1946. **D.** 20/9/1945.
- Câu 13:** Ngày 18/6/1919 Nguyễn Ái Quốc thay mặt những người Việt Nam yêu nước gửi Bản yêu sách của nhân dân An Nam tới đâu?
A. Nước Pháp. **B.** Hội nghị Paris. **C.** Hội nghị Ianta. **D.** Hội nghị vécxai.
- Câu 14:** Sang tháng 9/1930 phong trào đấu tranh dâng cao đỉnh điểm ở đâu?
A. Miền trung. **B.** Nghệ An. **C.** Nghệ An, Hà Tĩnh. **D.** Hà Nội.
- Câu 15:** Từ 1945 - 1950 Mĩ là trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới vì:
A. Chiếm 3/4 trữ lượng vàng của thế giới. **B.** Chiếm 25% trọng tải tàu biển.
C. Có trữ lượng dầu mỏ lớn nhất thế giới. **D.** Sản lượng công nghiệp bằng hai lần của Nhật và Tây Âu.
- Câu 16:** Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 -1933 để lại hậu quả nghiêm trọng như thế nào đối với xã hội Việt Nam?
A. Nạn đói cướp bóc. **B.** Nhân dân mâu thuẫn với thực dân Pháp.
C. Đời sống nhân dân khổ cực. **D.** Nảy sinh thêm các tầng lớp xã hội mới.
- Câu 17:** Đặc điểm nền kinh tế Việt Nam những năm 1936 - 1939 là?
A. Phát triển. **B.** Lạc hậu và lệ thuộc Pháp.
C. Khủng hoảng. **D.** Đang phát triển.
- Câu 18:** Nội dung nào không phải là biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?
A. Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.
B. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
C. Sự phát triển và tác động của to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
D. Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực.
- Câu 19:** Chính cương chính trị (2/1930) của Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định được điều gì để chứng tỏ được tính chất đúng đắn so với Luận cương chính trị (10/1930) của Trần Phú?
A. Mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn giai cấp.
B. Mâu thuẫn cơ bản nhất là mâu thuẫn dân tộc.
C. Cách mạng Việt Nam phải do giai cấp công nhân lãnh đạo.
D. Xác định được phương pháp đấu tranh cách mạng là bạo lực cách mạng.
- Câu 20:** Mĩ phát động chiến tranh lạnh nhằm mục tiêu:
A. Muốn lôi kéo các nước Á, Phi đứng về phía Mĩ. **B.** Liên minh với các nước phương Tây.
C. Chống Liên xô và các nước xã hội chủ nghĩa. **D.** Chống chủ nghĩa xã hội ở châu Âu.
- Câu 21:** Trật tự hai cực Ianta có nghĩa là:
A. Mĩ và Liên Xô đối đầu nhau.
B. Hai cực chỉ Mĩ, Liên Xô phân chia nhau phạm vi ảnh hưởng trên cơ sở thỏa thuận tại Ianta 2/1945.
C. Trật tự thế giới giống như hệ thống Véc xai - Oa sinh tồn.
D. Mĩ, Anh, Pháp đứng về một cực.
- Câu 22:** Khối liên minh công - nông bắt đầu được hình thành từ phong trào nào?
A. Phong trào cách mạng 1930 - 1931. **B.** Phong trào công nhân 1930 - 1931.
C. Phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh. **D.** Phong trào dân tộc dân chủ 1926 - 1930.
- Câu 23:** Pháp phải rút quân khỏi Campuchia và công nhận nền độc lập của quốc gia này vì:
A. Cuộc thập tự chinh ngoại giao của Xi-hanuc.
B. Sức ép của Mĩ muốn hất cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương.
C. Bị thất bại ở Điện Biên Phủ, Pháp phải kí hiệp định Giơ-ne-vơ.
D. Do Pháp bị Campuchia tấn công liên tục.
- Câu 24:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những cuộc xung đột vũ trang trong thời kì sau chiến tranh lạnh là:
A. do tác động của chủ nghĩa khủng bố quốc tế.

- B. vấn đề năng lượng nguyên tử và vũ khí hạt nhân.
 C. mâu thuẫn về sắc tộc, tôn giáo và tranh chấp lãnh thổ.
 D. Sự đua tranh của các cường quốc trong việc thiết lập trật tự thế giới mới.
- Câu 25:** Các nước thành viên Châu Á của Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) gồm:
 A. Mông Cổ, Việt Nam. **B. Mông Cổ, Triều Tiên.**
 C. Trung Quốc, Mông Cổ, Việt Nam. **D. Trung Quốc, Mông Cổ.**
- Câu 26:** Các nước Đông Âu xây dựng CNXH từ 1950 - 1970 trong hoàn cảnh khó khăn là:
 A. các nước đế quốc viện trợ về kinh tế và can thiệp phá hoại về chính trị.
 B. cơ sở vật chất kĩ thuật còn rất lạc hậu, đế quốc bao vây cấm vận.
 C. có sự giúp đỡ to lớn và toàn diện của Liên Xô.
 D. cơ sở vật chất kĩ thuật còn hết sức lạc hậu.
- Câu 27:** Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam thực dân Pháp đầu tư vốn vào ngành kinh tế nào nhiều nhất?
 A. Nông nghiệp. **B. Công nghiệp.** C. Thủ công nghiệp. **D. Thương nghiệp.**
- Câu 28:** Nguyên nhân bùng nổ cuộc nội chiến ở Trung Quốc từ 1946 - 1949 là:
 A. Thấy thời cơ thuận lợi, Đảng cộng sản Trung Quốc phát động chiến tranh.
 B. Mĩ phát động chiến tranh nhằm loại ảnh hưởng của Liên Xô ra khỏi Trung Quốc.
 C. Liên Xô muốn gạt ảnh hưởng của Mĩ ra khỏi Trung Quốc nên tạo điều kiện cho Đảng cộng sản phát động chiến tranh.
 D. Tưởng Giới Thạch phát động chiến tranh nhằm tiêu diệt Đảng cộng sản Trung Quốc.
- Câu 29:** Tình hình chung nền kinh tế nước ta những năm 1929 - 1933 là:
 A. Suy thoái. **B. Đang phát triển.** C. Phát triển. **D. Lệ thuộc Pháp.**
- Câu 30:** Cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu thành công có ý nghĩa gì?
 A. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống duy nhất thế giới.
 B. Châu Âu đứng nhất thế giới.
 C. Đông Âu vươn lên tầm cao thời đại.
 D. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- Câu 31:** Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô sau đại chiến II thành tựu có ý nghĩa quan trọng nhất là:
 A. Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
 B. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ 2 thế giới sau Mĩ.
 C. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
 D. Nước đầu tiên đưa con người bay vòng quanh trái đất.
- Câu 32:** Tại sao từ 1979 về trước, ASEAN có mối quan hệ đối đầu với 3 nước Đông Dương?
 A. Do vấn đề Lào. **B. Do vấn đề Cam puchia.**
 C. Do Mĩ cấm vận Việt Nam. **D. Do Trung Quốc đánh Việt Nam.**
- Câu 33:** Ý nghĩa thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ ở Trung Quốc là:
 A. Tiêu diệt chế độ phong kiến.
 B. Làm thất bại âm mưu của đế quốc Mĩ.
 C. Đưa Trung Quốc vào kỉ nguyên mới, tăng cường lực lượng cho chủ nghĩa xã hội, cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.
 D. Tiêu diệt tận gốc Quốc dân đảng của Tưởng Giới Thạch.
- Câu 34:** Các cường quốc Đồng minh họp tại Ianta năm 1945 với mục đích:
 A. Phối hợp hành động giữa các nước Đồng minh để tấn công Béc Lin.
 B. Phối hợp hành động giữa các nước Đồng minh để tấn công phát xít Italia.
 C. Thống nhất kế hoạch và thành lập bộ chỉ huy chung để tấn công vào phát xít Đức.
 D. Giải quyết những mâu thuẫn và tranh chấp trong nội bộ các nước Đồng minh.
- Câu 35:** Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định đường lối chiến lược cách mạng của đảng là:
 A. Tiến hành thổ địa cách mạng.

- B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. Tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc.
- D. Tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng thổ địa.

Câu 36: Cơ quan giữ vai trò trọng yếu hàng đầu của Liên Hợp Quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới là:

- A. Đại hội đồng.
- B. Hội đồng kinh tế xã hội.
- C. Hội đồng bảo an.
- D. Ban thư kí.

Câu 37: Kinh tế Nhật trong thập kỉ 60 phát triển với tốc độ:

- A. Thân kì.
- B. Đều đều.
- C. Chậm.
- D. Nhanh.

Câu 38: Vì sao nói chính quyền Xô viết là chính quyền của dân-do dân và vì dân

- A. Thực hiện các quyền dân chủ.
- B. Thi hành các chính sách về kinh tế, văn hoá - xã hội, chính trị vì lợi ích mong muốn của nhân dân.
- C. Thi hành các chính sách xoá bỏ chính quyền phong kiến, thực dân.
- D. Thực hiện các quyền lợi về kinh tế cho nhân dân.

Câu 39: Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần 2 ở Việt Nam với mục đích gì?

- A. Vơ vét tài nguyên làm giàu cho chính quốc.
- B. Tạo mối quan hệ với Việt Nam.
- C. Phát triển kinh tế Việt Nam.
- D. Vơ vét tài nguyên.

Câu 40: Ngày 1/1/1959 là ngày thắng lợi của cách mạng ở:

- A. Nicaragua.
- B. Panama.
- C. Grênađa.
- D. Cu Ba.

HẾT

ĐÁP ÁN

1	D	11	A	21	B	31	B
2	B	12	D	22	A	32	B
3	A	13	C	23	C	33	C
4	D	14	A	24	C	34	D
5	D	15	B	25	A	35	D
6	D	16	A	26	B	36	C
7	D	17	B	27	A	37	A
8	B	18	A	28	D	38	B
9	C	19	D	29	A	39	A
10	C	20	B	30	D	40	D

**Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử lớp 12 trường THPT Hoàng Văn Thụ năm học
2017 - 2018**

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm) Đọc kỹ các câu hỏi dưới đây, sau đó ghi vào giấy kiểm tra câu trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập vào ngày tháng năm nào?

- A. 02/03/1930
- B. 03/02/1930
- C. 02/03/1929;
- D. 03/02/1929.

2. Ai là người thống nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam thành một Đảng Cộng sản duy nhất?
- A. Nguyễn Đức Cảnh. C. Nguyễn Ái Quốc.
B. Lê Hồng Phong D. Trần Phú.
3. Ngày 02/9/1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tại địa điểm nào?
- A. Pác Bó (Cao Bằng) C. Cửu Long (Hương Cảng)
B. Tân Trào (Tuyên Quang) D. Quảng trường Ba Đình (Hà Nội)
4. Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) quân ta đã tiến công địch làm mấy đợt?
- A. Một đợt. C. Ba đợt.
B. Hai đợt. D. Bốn đợt.
5. Trong các nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), nguyên nhân nào mang tính quyết định?
- A. Có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối chính trị quân sự và đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo .
B. Có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân, mặt trận dân tộc thống nhất, lực lượng vũ trang ba thứ quân, hậu phương vững chắc.
C. Có tình đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.
D. Có sự giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác; sự đồng tình ủng hộ của nhân dân Pháp và loài người tiến bộ.
6. Tại sao cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ta lại mở chiến dịch Tây Nguyên đầu tiên ?
- A. Vì lực lượng của ta ở Tây Nguyên rất mạnh.
B. Vì các đồng bào dân tộc ở Tây Nguyên tích cực tham gia kháng chiến.
C. Vì Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch bố trí lực lượng sơ hở, vì phán đoán sai lầm hướng tiến công của ta.
D. Vì Tây nguyên là căn cứ phòng thủ chủ yếu của địch.
7. Thời gian đánh dấu sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là:
- A. 10 giờ 30 phút C. 11 giờ 45 phút
B. 10 giờ 45 phút D. 11 giờ 30 phút
8. Tỉnh cuối cùng ở Miền Nam được giải phóng ngày 2/5/1975 là:
- A. Tỉnh Châu Đốc C. Tỉnh Cần Thơ
B. Tỉnh Bạc Liêu D. Tỉnh Kiên Giang

II. TỰ LUẬN: (6 điểm)

Trong hoàn cảnh lịch sử nào Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính Phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa quyết định mở chiến dịch Biên giới Thu – Đông năm 1950. Từ chiến dịch Biên giới Thu –

Đông năm 1950, hãy làm rõ vai trò của Biên giới đối với sự tồn tại của Quốc gia dân tộc? Là một công dân tương lai của đất nước anh/chị cần làm gì để bảo vệ Biên giới Quốc gia?

Đáp án đề kiểm tra giữa học kì 1 lớp 12 môn Sử

I. TRẮC NGHIỆM: (4 điểm, mỗi câu đúng cho 0,5 điểm)

Câu	Đáp án
1	B
2	C
3	D
4	C
5	A
6	C
7	D
8	A

II. TỰ LUẬN: (6 điểm)

a/ Trong hoàn cảnh lịch sử nào Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính Phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa quyết định mở chiến dịch Biên giới Thu – Đông năm 1950.

Hoàn cảnh lịch sử mới

- Thuận lợi:

- Ngày 1/10/1949, cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa ra đời.
- Đầu năm 1950, Trung Quốc, Liên Xô, các nước xã hội chủ nghĩa khác lần lượt công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, viện trợ vật chất cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam....

- Khó khăn:

- Mĩ can thiệp sâu hơn vào Đông Dương.
- Tháng 5/1949, Pháp đề ra kế hoạch Rove, tăng cường hệ thống phòng thủ trên đường số 4, lập hành lang Đông – Tây: Hải Phòng – Hoà Bình – Sơn La, chuẩn bị tiến công Việt Bắc lần thứ hai....

b/ Hãy làm rõ vai trò của Biên giới đối với sự tồn tại của Quốc gia dân tộc? Là một công dân tương lai của đất nước anh/chị cần làm gì để bảo vệ Biên giới Quốc gia?

Do câu hỏi mang tính chất mở, thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, nhưng đảm bảo đúng nội dung của đề, diễn đạt tốt, logic, hiểu biết sâu rộng ... thí sinh có thể liên hệ với tình hình hiện nay để làm rõ ý kiến trên.

Đề thi giữa học kì 1 môn Lịch sử lớp 12 trường THPT Nguyễn Du năm học 2017 - 2018

Câu 1. Vị trí công nghiệp của Liên Xô trên thế giới trong những năm 50, 60, nửa đầu những năm 70 của thế kỷ XX?

- a/ Đứng thứ nhất trên thế giới b/ Đứng thứ hai trên thế giới
- c/ Đứng thứ ba trên thế giới d/ Đứng thứ tư trên thế giới

Câu 2. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/ Hòa bình, trung lập
- b/ Hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới
- c/ Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người
- d/ Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ

Câu 3. Vị tổng thống đầu tiên của Liên Xô là:

- a/ Lê-nin. b/ Xta-lin.
- c/ Goooc-ba-chốp d/ En-xin.

Câu 4. Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

- a/ Tháng 10 – 1948 b/ Tháng 10 - 1949
- c/ Tháng 10 – 1950 d/ Tháng 10 - 1951.

Câu 5. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc từ những năm 80 của thế kỷ XX đến nay:

- a/ Thực hiện đường lối đối ngoại bất lợi cho cách mạng Trung Quốc.
- b/ Bắt tay với Mỹ chống lại Liên Xô.
- c/ Gây chiến tranh xâm lược biên giới phía bắc Việt Nam.
- d/ Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước trên thế giới,

Câu 6. Thời gian thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á:

- a/ Ngày 8-8-1967 b/ Ngày 8-8-1977
- c/ Ngày 8-8-1987 d/ Ngày 8-8-1997

Câu 7. Tên thủ đô của Mianma:

- a/ Manila. b/ Ran-gun
- c/ Cua-la Lăm-pơ d/ Gia-cac-ta.

Câu 8. Bản chất của mối quan hệ ASEAN với ba nước Đông Dương trong giai đoạn từ năm 1967 đến năm 1979:

- a/ Hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học.
- b/ Đối đầu căng thẳng,
- c/ Chuyển từ chính sách đối đầu sang đối thoại.
- d/ Giúp đỡ nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc chiến tranh chống Pháp và Mỹ.

Câu 9. Thành tựu nổi bật nhất của các nước Đông Nam Á từ giữa thế kỷ XX đến nay:

- a/ Trở thành các nước độc lập, thoát khỏi ách thuộc địa và phụ thuộc vào các thế lực đế quốc,
- b/ Trở thành khu vực năng động và phát triển nhất trên thế giới.
- c/ Trở thành một khu vực hòa bình, hợp tác, hữu nghị.
- d/ Có nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và phát triển kinh tế.

Câu 10. Châu Phi là "Lục địa mới trời dậy" vì:

- a/ Là lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Pháp và Mỹ.
- b/ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh và hầu hết các nước ở châu Phi đã giành được độc lập.
- c/ Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cơn bão táp cách mạng giải phóng dân tộc bùng nổ ở châu Phi trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân,
- d/ Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi đã làm rung chuyển hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân ở châu lục này.

Câu 11. Quốc gia giành độc lập sớm nhất ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- a/ An-giê-ri
- b/ Ai Cập
- c/ Ghi-nê
- d/ Tuy-ni-di

Câu 12. Trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân kiểu mới, Mỹ latinh đã được mệnh danh là:

- a/ "Hòn đảo tự do"
- b/ "Lục địa mới trời dậy".
- c/ "Đại lục núi lửa"
- d/ "Tiền đồn của chủ nghĩa xã hội"...

Câu 13: Tổ chức "Hiệp ước Vác sa va" thành lập khi nào

- a/ 1 – 1949
- b/ 5 – 1955
- c/ 4 – 1949
- d/ 3 – 1947

Câu 14. Chiến tranh lạnh kết thúc khi nào

- a/ 12 – 1989
- b/ 8 – 1975
- c/ 11 – 1972
- d/ 1 – 1973

Câu 15. Chính sách đối ngoại của Nhật Bản từ năm 1952 đến năm 1973

- a/ Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- b/ Mở rộng quan hệ với ASEAN
- c/ Đối đầu với Liên Xô
- c/ Đối đầu với Mỹ

Câu 16: Cuộc chiến tranh lạnh kết thúc đánh dấu bằng sự kiện

- a/ Hiệp ước về hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) năm 1972.
- b/ Định ước Henxinki năm 1975.
- c/ Cuộc gặp không chính thức giữa Busơ và Goochbachốp tại đảo Manta (12/1989)
- d/ Hiệp định về một giải pháp toàn diện cho vấn đề Campuchia (10/1991)

Câu 17: Tổ chức "Hội đồng tương trợ kinh tế" thành lập khi nào

- a/ 1 – 1949
- b/ 5 – 1955

c/ 4 – 1949

d/ 3 - 1947

Câu 18. Địa danh nào được chọn để đặt trụ sở Liên Hợp Quốc:

a/ Xan Phơ-ran-xix-cô.

b/ Niu-Ióoc.

c/ Oa-sinh-ton.

d/ Ca-li-phoóc-ni-a.

Câu 19. Nội dung gây nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội nghị Ianta (Liên Xô):

a/ Kết thúc chiến tranh thế giới thứ hai để tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật.

b/ Thành lập tổ chức quốc tế - Liên Hợp Quốc.

c/ Phân chia khu vực chiếm đóng và phạm vi ảnh hưởng của các cường quốc thắng trận,

d/ Giải quyết các hậu quả chiến tranh, phân chia chiến lợi phẩm.

Câu 20. Ngày thành lập Liên Hiệp Quốc là:

a/ 24/10/1945.

b/ 4/10/1946.

c/ 20/11/1945.

d/ 27/7/1945.

Câu 21. Nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

a/ Anh.

b/ Pháp.

c/ Mỹ.

d/ Nhật.

Câu 22. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã có tác động tích cực đến xã hội loài người:

a/ Đưa con người bước sang nền văn minh công nghiệp.

b/ Làm thay đổi cơ bản các yếu tố sản xuất.

c/ Làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội gắn liền với kỹ thuật hiện đại.

d/ Câu b và c đúng.

Câu 23. Cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật lần thứ hai đã gây những hậu quả tiêu cực đến đời sống của con người:

a/ Đưa con người trở về nền văn minh nông nghiệp.

b/ Cơ cấu dân cư thay đổi, lao động công nông giảm đi, lao động dịch vụ và trí óc tăng lên.

c/ Tài nguyên cạn kiệt, môi trường ô nhiễm nặng,

d/ Tất cả các câu trên đều đúng.

Câu 24: Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển nhảy vọt của nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai:

a/ Dựa vào thành tựu cách mạng khoa học - kỹ thuật, điều chỉnh lại hợp lý cơ cấu sản xuất, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động

b/ Tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao

c/ Quân sự hoá nền kinh tế để buôn bán vũ khí, phương tiện chiến tranh

d/ Điều kiện tự nhiên và xã hội thuận lợi

Câu 25: Lí do Mĩ đạt được nhiều thành tựu rực rỡ về khoa học-kĩ thuật

a/ Mĩ là nước khởi đầu cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

b/ Chính sách Mĩ đặc biệt quan tâm phát triển khoa học- kĩ thuật, coi đây là trung tâm chiến lược để phát triển đất nước

c/ Nhiều nhà khoa học lỗi lạc trên thế giới đã sang Mĩ, nhiều phát minh khoa học được nghiên cứu và ứng dụng tại Mĩ.

d/ Mĩ chủ yếu là mua bằng phát minh

Câu 26: Nguyên nhân cơ bản quyết định sự phát triển của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thứ hai:

a/ Biết xâm nhập thị trường thế giới

b/ Tác dụng của những cải cách dân chủ

c/ Truyền thống "Tự lực tự cường"

d/ Áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật

Câu 27: Thời gian thành lập khối thị trường chung Châu Âu (EEC)

a/ Tháng 1-1949

b/ Tháng 5-1955

c/ Tháng 3-1957

d/ Tháng 3-1958

Câu 28: Thời gian Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc

a/ Tháng 9-1967

b/ Tháng 9-1977

c/ Tháng 9-1987

d/ Tháng 9-1997

Câu 29: Nguồn gốc cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai

a/ Do yêu cầu cuộc sống

b/ Do yêu cầu chiến tranh thế giới thứ hai

c/ Những thành tựu khoa học- kĩ thuật cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, tạo tiền đề và thúc đẩy sự bùng nổ cách mạng khoa học- kĩ thuật lần hai

d/ Tất cả đều đúng

Câu 30: Nguyên nhân trực tiếp đòi hỏi Liên Xô phải bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế trong những năm 1945 - 1950 là:

a/ Liên Xô nhanh chóng khôi phục đất nước bị chiến tranh tàn phá.

b/ Tiến hành công cuộc xây dựng CNXH đã bị gián đoạn từ năm 1941.

c/ Xây dựng nền kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh với Mĩ.

d/ Đưa Liên Xô trở thành cường quốc thế giới.

Câu 31: Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh là:

a/ Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

b/ Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.

c/ Năm 1961, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.

d/ Giữa thập niên 70 (thế kỉ XX), sản lượng công nghiệp của Liên Xô chiếm khoảng 20% tổng sản lượng công nghiệp của toàn thế giới.

Câu 32: Điểm khác nhau về mục đích trong việc sử dụng năng lượng nguyên tử của Liên Xô và Mỹ ?

a/ Mở rộng lãnh thổ.

b/ Duy trì hòa bình an ninh thế giới.

c/ Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

d/ Khống chế các nước khác.

Câu 33: Khối quân sự được thành lập ở Đông Nam Á vào 9/1954 là:

a/ NATO

b/ CENTO

c/ SEATO

d/ ASEAN

Câu 34: Những nước tham gia thành lập Hiệp hội các nước Đông Nam Á tại Băng Cốc (8/1967) là:

a/ Việt Nam, Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia.

b/ Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Brunây.

c/ Philippin, Singapo, Thái Lan, Indonexia, Malaixia.

d/ Malaixia, Philippin, Mianma, Thái Lan, Indonexia.

Câu 35: Lịch sử ghi nhận năm 1960 là năm của châu Phi Vì sao?

a/ Tất cả các nước châu Phi đều giành được độc lập.

b/ Hệ thống thuộc địa của đế quốc lần lượt tan rã.

c/ Có 17 nước ở châu Phi giành được độc lập.

d/ Chủ nghĩa thực dân sụp đổ ở châu Phi.

Câu 36: Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến phong trào giải phóng dân tộc ở nước nào của châu Phi:

a/ Ai Cập

b/ Tuy-ni-di

c/ An-gô-la

d/ An-giê-ri

Câu 37: Sự kiện nào đánh dấu mốc tan rã về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi:

a/ Năm 1960 "Năm châu Phi".

b/ Năm 1962 Angiêri giành được độc lập.

c/ Năm 1975 Cách mạng Ăng gô la thắng lợi.

d/ Năm 1994 Nen-xon Mandêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi.

Câu 38: Vì sao sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ la tinh được mệnh danh là "Đại lục bùng cháy"?

a/ Ở đây thường xuyên xảy ra cháy rừng.

b/ Ở đây nhân dân đã đứng lên chống đế quốc Mỹ.

c/ Ở đây có cuộc cách mạng nổi tiếng nổ ra và thắng lợi ở Cuba.

d/ Các nước đế quốc dùng Mĩ la tinh làm bàn đạp tấn công vào nước Mĩ.

Câu 39: Nước được mệnh danh là "Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ la tinh"?

a/ Argentina

b/ Chi lê

c/ Nicaragua

d/ Cuba

Câu 40. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài duy nhất của thế giới trong thời gian nào của thế kỉ XX?

a/ Thập niên 40 - 50.

b/ Thập niên 50 - 70.

c/ Thập niên 60 - 70.

d/ Thập niên 70 - 80.